TOÀ ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

KHU VỰC 8 - HƯNG YÊN **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2026/HS-ST

Ngày 18-3-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà Nguyễn Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. bà Phạm Thị Loan

2. ông Đặng Ngọc Tân.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân khu Vực 8 - Hưng Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên tham gia phiên toà*:** bà Nguyễn Thị Minh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2026/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Đỗ Thị H, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2004; tại xã A, tỉnh Hưng Yên; số căn cước công dân: 034304001344; ngày cấp: 20-7-2021; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; nơi cư trú: thôn L, xã A, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Bá K và bà Đỗ Thị N; gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ tư; bị cáo chưa có chồng, con. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16-12-2025, hiện tại ngoại - có mặt tại phiên tòa.

***** *Bị hại:* bà Ngô Thị X, sinh năm 1950; nơi cư trú: thôn Đ, xã A, tỉnh Hưng Yên (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp cho bà X:*

1. anh Nguyễn Quang M, sinh năm 1977

2. anh Nguyễn Xuân S, sinh năm 1983

Đều cư trú: thôn Đ, xã A, tỉnh Hưng Yên.

3.chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1973

Nơi cư trú: thôn L, xã A, tỉnh Hưng Yên.

- *Người đại diện theo ủy quyền của chị C và anh S*: anh Nguyễn Quang M, sinh năm 1977; Nơi cư trú: thôn Đ, xã A, tỉnh Hưng Yên.

(đều vắng mặt).

* *Người làm chứng*: 1.ông Đỗ Bá K, sinh năm 1963

2. bà Đỗ Thị N, sinh năm 1968

Nơi cư trú: thôn L, xã A, tỉnh Hưng Yên (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 18 giờ 05 phút ngày 29-9-2025, Đỗ Thị H có giấy phép lái xe hạng A1 số 331224028733, do Sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 01-12-2022 một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, sơn màu đỏ - đen - bạc, biển số 17B1-599.25 từ nhà ra đường Đ để đi làm. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Đ, xã A, tỉnh Hưng Yên. Đây là đoạn đường thẳng, mặt đường được dải bê tông Asphalt tương đối bằng phẳng, rộng 8 mét được chia thành 02 chiều đi: chiều thôn A đi thôn V và ngược lại, mỗi chiều đi rộng 4 mét. Sự phân chia hai chiều đường đi bằng vạch đơn, nét đứt, màu vàng rộng 0,15 mét, dài 2 mét, mỗi vạch sơn cách đều nhau 4,15 mét. Tiếp giáp với mép đường hai bên là cống thoát nước có nắp đậy bằng bê tông xi măng cao bằng mặt đường, rộng 0,9 mét, tiếp đến là khu vực nhà dân. Phía bên trái theo chiều thôn A đi thôn V có khu vực ngã ba đường nhánh đi thôn Đ có độ mở ra đường ĐH72 rộng 9 mét. Lúc này trời tối, mưa to, mặt đường trơn trượt, mật độ phương tiện tham gia giao thông ít. H không sử dụng rượu, bia, chất kích thích, mặc áo mưa trùm, đội mũ bảo hiểm, bật đèn chiếu gần (tầm quan sát về phía trước khoảng 5m), điều khiển xe với tốc độ khoảng 35 - 40km/h trên chiều đường bên phải hướng thôn A đi thôn V, cách mép đường khoảng 3m. Đang đi, H quan sát thấy phía trước cùng chiều cách khoảng 5 mét (cách

mép đường bên phải khoảng 2,5-3m) có chướng ngại vật nhưng H đã không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn nên khi còn cách khoảng 2m, H mới quan sát thấy một người (sau này biết là bà Ngô Thị X) đang ngồi (mông chạm mặt đường, lưng hướng về phía mô tô H đang điều khiển), cạnh bà X là chiếc xe đạp đổ nghiêng trái (đầu xe hướng tim đường, đuôi xe hướng lề đường). Do tầm nhìn hạn chế, khoảng cách quá gần H không kịp xử lý nên phần bánh xe phía trước xe mô tô do H điều khiển đã va chạm với phần thân người bên phải bà X, đẩy bà X và xe đạp trượt rê về phía trước khoảng 3m, bà X nằm ngửa, bất tỉnh đầu hướng thôn V, chân hướng thôn A, xe mô tô đổ nghiêng trái, H ngã theo xe rồi tự đứng dậy được. Nhận tin bà X bị tai nạn, anh Nguyễn Văn M1 (con bà X) đến đưa bà X vào Bệnh viện Đ cấp cứu. Hậu quả: bà X bị chấn thương sọ não, tụ máu dưới màng cứng, đụng dập nhu mô não vùng thái dương trái, chảy máu dưới nhện thái dương đỉnh chẩm trái, gẫy xương sườn 3 đến 12 bên phải và xương sườn 2 đến 12 bên trái, gãy gai ngang D12 trái, L1 đến L4 hai bên, L5 bên trái, lún xẹp thân đốt sống D9, lún vỡ thân đốt sống L1, gẫy gai sau đốt sống L1 đến L4, gẫy xương chậu bên phải, chấn thương lách độ 2 được cấp cứu điều trị tại Bệnh viện Đ, chuyển Bệnh viện Đ1, Bệnh viện H1, Bệnh viện L điều trị liên tục đến ngày 19-10-2025 tử vong tại Bệnh viện L; H không bị thương tích gì, xe mô tô và xe đạp bị hư hỏng nhẹ.

Tại Giấy chứng nhận thương tích ban đầu; Bệnh án nội khoa của Bệnh viện Đ1 xác nhận bệnh nhân vào viện lúc 20 giờ 38 phút ngày 29/9/2025 trong tình trạng bệnh nhân tỉnh, da niêm mạc kém hồng, đau đầu, đau ngực và CSTL, SpO2 96%. Tim đều, mạch 98 lần/phút, phổi hai bên thông khí được, bụng mềm gan không chướng, gan lách không sờ thấy. CT sọ não: hình ảnh chảy máu não. CLVT ngực: hình ảnh đụng dập xẹp đông đặc phổi kèm tràn dịch màng phổi. Gẫy nhiều xương sườn 2 hai bên, gẫy mỏm ngang L1 L2 L3 hai bên và D12 bên trái, lún xẹp giảm chiều cao thân đốt sống D9, vỡ thân đốt sống L1. CLVT CSTL: lún vỡ thân đốt sống L1, gẫy: gai ngang L1 đến L4 hai bên, L5 bên trái, gai sau đốt sống L1 đến L4, xương chậu bên phải. CLVT ổ bụng: lách: bờ dưới lách có đường giảm đậm độ sát bao lách, tụ máu quanh lách sát bao lách khoảng 4mm có dịch tự do ổ bụng, khoang cạnh sau thận trái. Tình trạng lúc ra viện (chuyển tuyến 08 giờ 36 phút ngày 30/9/2025): bệnh nhân tỉnh mệt nhiều, da niêm mạc nhợt nhạt, đau đầu, đau ngực, đau lưng, đau vùng mông, đau bụng, thở gắng sức nhiều, NT 30l/p, SpO2 87%, phổi giảm thông khí 2 đáy, tim đều rõ HA: 100/60mmHg, bụng mềm chướng hơi.

Tại giấy chứng nhận tạm thời số 351/2025/VĐ-KHTH ngày 07-10-2025; Bệnh án ngoại của Bệnh viện H1; Bệnh án của Bệnh viện L xác định tình trạng của bà Ngô Thị X: nhập viện lúc 13 giờ 30 phút ngày 30/9/2025 chấn thương sọ não: ổ đụng dập nhu mô thùy thái dương trái, xuất huyết dưới nhện; chấn thương ngực kín: dịch màng phổi 2 bên, gẫy xương sườn 8 đến 12 bên trái, gẫy xương sườn 3, 4, 5, 9, 11, 12 bên phải; chấn thương bụng kín: chấn thương gan độ 2, dịch sau phúc mạc; chấn thương cột sống: gẫy L1, L4, T12, L5; gẫy xương cánh chậu.

Kết luận giám định tử thi số 1503/KLGĐTT-KTHS ngày 13-11-2025 của Phòng K1 Công an tỉnh H: *"1. Các kết quả chính: Khám ngoài: Trên tử thi có các vết sây sát da đang đóng vảy, bong vảy, bong trợt lớp thượng bì, phồng rộp da, tụ máu tại vùng đầu, mặt và toàn*

thân; gẫy 10 xương sườn cung sau bên phải; gẫy 11 xương sườn cung sau bên trái; khung chậu mất vững. Khám trong: Gia đình từ chối mổ tử thi. 2. Kết luận: Do gia đình từ chối mổ tử thi nên không đủ căn cứ để kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Ngô Thị X".

Kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 8745/KL-KTHS ngày 26-11-2025 của V - Bộ C1 kết luận: *"1. Kết quả chính: Bà Ngô Thị X vào viện ngày 29/9/2025 với tình trạng tỉnh chậm; glasgow 13 điểm; da niêm mạc nhợt; đồng từ 2 bên đều; PXAS (+); tim đều; phổi 2 bên thông khí giảm; cắt lớp vi tính sọ não: tụ máu dưới màng cứng, đụng dập nhu mô não vùng thái dương trái, chảy máu dưới nhện thái dương đỉnh chẩm trái; cắt lớp vi tính lồng ngực, cột sống thắt lưng: tổn thương kính mờ rải rác phổi, màng phổi trái có dịch dày 5mm, không có khí, gãy xương sườn 3 đến 7 bên phải và xương sườn 2 đến 7 bên trái, gãy xương gai ngang D12 trái, lún xẹp thân đốt sống D9. Lún vỡ thân đốt sống L1, gãy gai ngang L1 đến L4 hai bên, gãy L5 bên trái, gãy gai sau đốt sống L1 đến L4, gãy xương chậu bên phải; cắt lớp vi tính ổ bụng: chấn thương lách độ 1-II. Điều trị hồi sức tích cực. Tử vong tại bệnh viện ngày 19/10/2025. Kết quả khám nghiệm tử thi: trên cơ thể rải rác có các vết sây sát da, tụ máu. Không giải phẫu tử thi. 2. Kết luận: qua hồ sơ không đủ cơ sở xác định chính xác nguyên nhân chết của bà Ngô Thị X".*

Kết luận giám định tổn thương cơ thể qua hồ sơ số 8746/KL-KTHS ngày 26/11/2025 của V - Bộ C1: *"1. Kết quả chính: căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, xác định bà Ngô Thị X có các tổn thương sau: sẹo dẫn lưu màng phổi 2 bên; mở khí quản; tụ máu dưới màng cứng; đụng dập nhu mô não vùng thái dương trái; chảy máu dưới nhện thái dương đỉnh chẩm trái; gãy xương sườn 3 đến 7 bên phải và xương sườn 2 đến 7 bên trái; gãy gai ngang D12 trái, L1 đến L4 hai bên, L5 bên trái; lún xẹp thân đốt sống D9, lún vỡ thân đốt sống L1; gãy gai sau đốt sống L1 đến L4; gẫy xương chậu bên phải; chấn thương lách độ II; trên cơ thể rải rác có các vết xây sát da, tụ máu. 2. Kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: Áp dụng điều 2.2 Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y và đối chiếu Bảng 1 - Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể cho các thương tích như sau: Sẹo dẫn lưu màng phổi hai bên, mỗi bên 01% (áp dụng nguyên tắc 1, 3, 4 và mục I.1, chương 8); Tụ máu dưới màng cứng 08% (áp dụng Ghi chú mục III chương 1); đụng dập nhu mô não vùng thái dương trái 05% (áp dụng Ghi chú mục III chương 1); chảy máu dưới nhện thái dương đỉnh chẩm phải 08% (áp dụng Ghi chú mục III chương 1); gẫy xương sườn 3 đến 12 bên phải và xương sườn 2 đến 12 bên trái (21 xương sườn), mỗi xương 02% (áp dụng mục II.1, chương 3); gãy gai ngang D12 trái, L1 đến L4 hai bên, L5 bên trái 21% (áp dụng mục XII.5.3, chương 7); lún xẹp thân đốt sống D9, lún vỡ thân đốt sống L1 26% (áp dụng mục XII.3.2.1, chương 7); gãy gai sau đốt sống L1 đến L4 26% (áp dụng mục XII.4.3, chương 7); gãy xương chậu bên phải 16% (áp dụng mục XI.4, chương 7); chấn thương lách độ II 05% (áp dụng mục IX.1, chương 4); mở khí quản 03% (áp dụng mục V.5, chương 3). Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của người có tên Ngô Thị X qua hồ sơ là 83% (tám mươi ba phần trăm). Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y không quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với các tổn thương*

sưng nề bầm tím, sây sát da nên không có cơ sở xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với các tổn thương sây sát da, tụ máu của bà Ngô Thị X".

Bản cáo trạng số 83/CT-KSKV8, ngày 10-02-2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Đỗ Thị H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo Đỗ Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xác định do bị cáo điều khiển xe mô tô do va chạm với bà X, bà X bị ngã ra đường, sau đó chết. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 200.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo khẳng định quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX): tuyên bố bị cáo Đỗ Thị H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Thị H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng đến 03 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đỗ Thị H cho Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) xã A, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589, Điều 591, Điều 601 Bộ luật Dân sự: ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo H và người đại diện hợp pháp cho bị hại về việc bị cáo đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 200.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả cho bị cáo H 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 331224028733, do Sở Giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 01-12-2022 ghi tên Đỗ Thị H. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người đại diện hợp pháp của bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo Đỗ Thị H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường (kèm bản ảnh) do Phòng C2 Công an tỉnh H lập ngày 07-10-2025; biên bản xác định hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H lập ngày 20-10-2025; biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông (kèm bản ảnh) do Phòng C2 Công an tỉnh H lập ngày 09-10-2025; giấy chứng nhận thương tích ban đầu; Bệnh án nội khoa của Bệnh viện Đ1; Giấy chứng nhận tạm thời số 351/2025/VĐ-KHTH ngày 07-10-2025; Bệnh án ngoại của Bệnh viện H1; Bệnh án của Bệnh viện L; Biên bản khám nghiệm tử thi do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H lập ngày 19-10-2025; Kết luận giám định tử thi số 1503/KLGĐTT-KTHS ngày 13-11-2025 của Phòng K1 Công an tỉnh H; Kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 8745/KL-KTHS ngày 26-11-2025 của V - Bộ C1; Kết luận giám định tổn thương cơ thể qua hồ sơ số 8746/KL-KTHS ngày 26-11-2025 của V - Bộ C1; Biên bản làm việc, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H lập ngày 20-10-2025; Kết luận giám định số 1639/KL-KTHS ngày 18-11-2025 của Phòng K1 Công an tỉnh H; Các biên bản làm việc xác minh tình trạng sức khỏe của bà Ngô Thị X do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H lập ngày 03-12-2025 với đại diện Trạm y tế A, A S1, A, A, tỉnh Hưng Yên và tại Bệnh viện Đ2, Bệnh viện Đ3; Biên bản ghi khai của đại diện bị hại Nguyễn Quang M; lời khai của ông Đỗ Bá K và bà Đỗ Thị N cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 18 giờ 15 phút ngày 29-9-2025, tại đường Đ thuộc thôn Đ, xã A, tỉnh Hưng Yên, bị cáo Đỗ Thị H có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, sơn màu đỏ - đen - bạc, biển số 17B1-599.25 trên đường Đ, hướng thôn A đi thôn Đ trong điều kiện trời tối, mưa, mặt đường trơn trượt, phía trước có chướng ngại vật (bà Ngô Thị X đang ngồi cạnh xe đạp mini trên đường do bị ngã trước đó), H đã không không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn nên phần đầu phía trước xe mô tô đã va chạm với bà Ngô Thị X và xe đạp ở chiều đường bên phải theo chiều đi của xe mô tô. Hậu quả: bà X bị chấn thương sọ não, tụ máu dưới màng cứng, đụng

dập nhu mô não vùng thái dương trái, chảy máu dưới nhện thái dương đỉnh chẩm trái, gẫy xương sườn 3 đến 12 bên phải và xương sườn 2 đến 12 bên trái, gãy gai ngang D12 trái, L1 đến L4 hai bên, L5 bên trái, lún xẹp thân đốt sống D9, lún vỡ thân đốt sống L1, gẫy gai sau đốt sống L1 đến L4, gẫy xương chậu bên phải, chấn thương lách độ 2 được cấp cứu, điều trị liên tục đến 01 giờ 45 phút ngày 19-10-2025 thì tử vong tại Bệnh viện; xe mô tô, xe đạp bị hư hỏng nhẹ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Thị H đã vi phạm điểm b, m khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người.

Điều 12. Chấp hành quy định về tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

"3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn trong các trường hợp sau:

...

b) Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

m) Điều kiện trời mưa, gió, sương, khói, bụi, mặt đường trơn trượt, lầy lội, có nhiều đất đá, vật liệu rơi vãi ảnh hưởng đến an toàn giao thông đường bộ;...".

Do đó đã phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;...

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm".

Do đó Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Đỗ Thị H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260

Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng, đối với hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy rằng: hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ. Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc loại tội rất nghiêm trọng, vì vậy cần phải lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn, hối cải; sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người đại diện hợp pháp của bị hại vì vậy bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo bản thân hơn nữa hành vi phạm tội của bị cáo cũng có một phần lỗi của bị hại do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo tại địa phương và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng có tác dụng giáo dục và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: trong giai đoạn điều tra bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền 200.000.000 đồng, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm số tiền nào khác, xét thấy đây là sự tự nguyện của các bên không trái quy định của pháp luật nên cần ghi nhận.

Đối với chiếc xe đạp của bà X và chiếc xe máy của bị cáo H sau khi va chạm bị hư hỏng nhẹ; đại diện hợp pháp của bà X và bị cáo H không có yêu cầu gì về bồi thường nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, sơn màu đỏ đen bạc, biển số 17B1-599.25 là tài sản của ông Đỗ Bá K (bố đẻ bị cáo H); 01 chiếc xe đạp mi ni của bà Ngô Thị X. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả chiếc xe mô tô trên cho ông K và trả chiếc xe đạp mi ni trên cho đại diện bị hại Ngô Thị X là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 331224028733, do Sở Giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 01-12-2022 ghi tên Đỗ Thị H, được chuyển theo hồ sơ vụ án, HĐXX thấy đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo H nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Đỗ Thị H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Thị H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18-3-2026). Giao bị cáo Đỗ Thị H cho UBND xã A, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm bồi thường: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589, Điều 591 và Điều 601 Bộ luật Dân sự: ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Đỗ Thị H và người đại diện hợp pháp của bị hại về việc bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng), đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền nào khác.

4. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại bị cáo Đỗ Thị H 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 331224028733, do Sở Giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 01-12-2022 ghi tên Đỗ Thị H (được chuyển theo hồ sơ vụ án).

5. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đỗ Thị H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: bị cáo Đỗ Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Quang M, anh Nguyễn Xuân S và chị Nguyễn Thị C vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Tòa án ND tỉnh Hưng Yên;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND KV 8 - Hưng Yên;
- CQCSĐT Công an tỉnh Hưng Yên;
- CQTHAHS Công an tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THADS KV 8 - Hưng Yên;
- UBND xã A Sào, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ HC- TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bích Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bích Thủy